

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 355-TTg ngày 28-5-1996 về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Cục Phòng, chống lụt, bão và quản lý đề điều trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Nghị định số 73-CP ngày 1-11-1995 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.- Cục Phòng, chống lụt, bão và quản lý đề điều là cơ quan trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, giúp Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về phòng, chống lụt, bão và quản lý đề điều trong phạm vi cả nước.

Cục Phòng, chống lụt, bão và quản lý đề điều kiêm Văn phòng thường trực của Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương và Văn phòng thường trực của Ủy ban Quốc gia của Việt Nam về "Thập kỷ quốc tế giảm nhẹ thiên tai".

Cục Phòng, chống lụt, bão và quản lý đề điều có tư cách pháp nhân, có con dấu, kinh phí hoạt động do ngân sách Nhà nước cấp, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước.

Trụ sở của Cục đặt tại thành phố Hà Nội, có đại diện tại thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Đà Nẵng.

Điều 2.- Cục Phòng, chống lụt, bão và quản lý đề điều có những nhiệm vụ và quyền hạn chủ yếu sau đây:

1. Xây dựng quy hoạch, kế hoạch về xây dựng và quản lý đề điều, về pnan lũ, pnon, chong lụt, bão, giảm nhẹ thiên tai trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Xây dựng các văn bản pháp quy về phòng, chống lụt, bão, về quản lý đề điều và quản lý lòng sông thoát lũ; xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn định mức kinh tế kỹ thuật chuyên ngành về xây dựng và quản lý đề điều, phòng, chống lụt, bão và tổ chức chỉ đạo thực hiện.

Hướng dẫn, chỉ đạo kỹ thuật, nghiệp vụ chuyên ngành đối với các cơ quan phòng, chống lụt, bão, quản lý đề điều của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

3. Thực hiện các nhiệm vụ về phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai do Nhà nước và Độ giao.

4. Quản lý việc đầu tư tu bổ thường xuyên và xây dựng mới về đề điều theo quy định của Chính phủ.

Đề xuất các giải pháp và tổ chức thực hiện việc huy động các nguồn lực của Trung ương và địa phương để bảo đảm an toàn hệ thống đề điều trong trường hợp khẩn cấp.

5. Trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn việc cấp giấy phép các hoạt động và xây dựng có liên quan tới an toàn đối với đề từ cấp III đến cấp đặc biệt và việc thoát lũ của lòng sông có ảnh hưởng từ 2 tỉnh trở lên như cát xê đề, cho xe cơ giới đi lại trên đề, xây dựng công trình, khoan, đào thăm dò, khai thác tài nguyên, khoáng sản, vật liệu xây dựng, nạo vét luồng lạch trong phạm vi bảo vệ đề điều và lòng sông thoát lũ. Quản lý việc cấp giấy phép nói trên và kiểm tra, phát hiện, xử lý theo thẩm quyền các vi phạm trong việc chấp hành giấy phép.

6. Tổ chức theo dõi, cập nhật về tình hình mưa bão, lũ trong cả nước; kịp thời đề xuất việc phòng, chống lụt, bão, phương án kỹ thuật xử lý các sự cố phức tạp của đề điều và lụt bão quá khả năng xử lý của địa phương; xây dựng và chỉ đạo thực hiện các phương án đối phó khi xảy ra lụt bão và khắc phục hậu quả lụt, bão để giảm nhẹ thiệt hại về người và tài sản.

7. Đề xuất việc điều tiết lũ của hồ Hòa Bình, hồ Thác Bà, phân lũ sông Đáy và điều tiết lũ ở các triền sông khác trong trường hợp có lũ lớn vượt quá mức nước lũ thiết kế đối với tuyến đề đó.

Tổ chức quản lý công trình đầu mối phân lũ sông Đáy; thực hiện phân lũ khi có lệnh của cấp có thẩm quyền.

8. Chỉ đạo ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ thuộc chuyên ngành phòng, chống lụt, bão, giảm nhẹ thiên tai và quản lý đề điều.

Thực hiện việc hợp tác quốc tế về chuyên ngành phòng, chống lụt, bão, giảm nhẹ thiên tai và quản lý đề điều theo sự phân công của Bộ.

9. Kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ đề điều, phòng, chống lụt, bão trong phạm vi toàn quốc.

10. Thực hiện nhiệm vụ Văn phòng thường trực của Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương theo quy định tại Nghị định số 168-HĐBT ngày 19-5-1990 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) và Văn phòng thường trực của Ủy ban Quốc gia của Việt Nam về "Thập kỷ quốc tế giảm nhẹ thiên tai" theo quy định tại Quyết định số 11-CT ngày 7-1-1991 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ).

11. Quản lý tổ chức, biên chế và tài sản được giao theo đúng quy định của Nhà nước.

Điều 3.- Tổ chức bộ máy của Cục Phòng, chống lụt, bão và quản lý đề điều:

1. Cục do Cục trưởng lãnh đạo và có các Phó Cục trưởng giúp việc Cục trưởng.

Cục trưởng Cục Phòng, chống lụt, bão và quản lý đề điều chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về toàn bộ hoạt động của Cục. Các Phó Cục trưởng chịu trách nhiệm trước Cục trưởng theo nhiệm vụ được phân công.

Cục trưởng và các Phó Cục trưởng do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ nhiệm, miễn nhiệm.

2. Bộ máy giúp việc Cục trưởng Cục Phòng, chống lụt, bão và quản lý đề điều do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định.

3 Các tổ chức sự nghiệp:

- Ban Quản lý công trình phân lũ sông Đáy.

- Trung tâm Tư vấn kỹ thuật về đề điều.

- Trung tâm Quản lý phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai.

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và biên chế của các tổ chức trực thuộc Cục Phòng, chống lụt, bão và quản lý đề điều.

Điều 4.- Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành. Những quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Cục trưởng Cục Phòng, chống lụt, bão và quản lý đề điều có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHAN VĂN KHAI

CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ số 359-TTg ngày 29-5-1996 về những biện pháp cấp bách để bảo vệ và phát triển các loài động vật hoang dã.

Động vật hoang dã là tài nguyên thiên nhiên vô cùng quý giá, góp phần quan trọng trong việc tạo nên sự cân bằng sinh thái, bảo đảm môi trường sống trong lành cho con người. Vì vậy, mỗi đất nước, mỗi dân tộc và mọi người dân đều phải có trách nhiệm bảo vệ động vật hoang dã, tạo môi trường sống cho các loài động vật này được bảo tồn và phát triển.

Nhưng ở nước ta thời gian đang diễn ra ngày càng nghiêm trọng là nhiều loài động vật hoang dã, quý hiếm, trong đó có loài đang có nguy cơ tuyệt chủng, đã và đang bị săn bắt, buôn bán,